

Hải-Vân Phạm-Văn-Hải

Thu-Lan



Đền Thác
2006

Thu-Lan

Không phải bây giờ, ngay từ ngày còn đi học, tôi đã không có cảm-tình với nhà Nguyễn. Cả một triều-đại kéo dài hơn một trăm năm, từ đầu thế kỉ 19, đúng ra là năm 1802, đến giữa thế-kỉ 20, bao nhiêu đời vua mà tôi chỉ kính-phục Hàm-Nghi và Duy-Tân. Mỗi lần nghĩ tới Cao-Bá-Quát bị tru-di tam tộc, tôi lại tức. Mỗi lần nghĩ tới Hồng-Nhậm giết anh là Hồng-Bảo, tôi lại ghét đũa em bất-nhân bất-ngĩa. Có lẽ tôi có thành-kiến với bạo-quyền. Có lẽ vậy. Ngày xưa, Gia-Long giết những người có liên-hệ với nhà Nguyễn Tây-son một cách dã-man. Vừa dã-man vừa ghê-rợn. Rồi đóng đô ở Phú-Xuân. Tôi không thích hai chữ Phú-xuân, nhưng lại thương Huế. Rõ-ràng Phú-xuân là Huế, Huế là Phú-xuân. Nếu nói ra chắc mọi người sẽ bảo tôi là có gì không ổn. Nhưng sự thật là như vậy. Và đây là sự thật. Sự thật một trăm phần trăm. Tôi thương Huế từ năm mười sáu tuổi. Từ đó đến nay, tôi đã đi không biết bao nhiêu là thành-phố, bao nhiêu là vùng quê, núi cao cũng đã trèo, sông sâu cũng đã lội, mà vẫn chưa có dịp đặt chân tới đất Huế, quê-hương yêu-dấu của người tôi thương: Thu-Lan.

Cách đây mấy năm, tôi hay đến thăm một người bạn từ ngày còn nhỏ. Ông ta có mấy đứa con trên dưới hai mươi. Tôi thương con bé út nhất. Có lẽ vì nó hiền-lành, thật-thà và ít nói.

- Bố ơi! Đừng bắt bác Hiền đóng tiền. Bác ấy nghèo lắm.

Lâu lâu chúng tôi phải chung lo việc phúng-điếu hay giúp đỡ những người mới ở Việt-Nam sang.

Nghe mẹ nó kể, tôi thương nó hơn. Có lần tôi hỏi:

- Sau này con lớn, con có tiền, còn bác vẫn nghèo như bây giờ, con có nuôi bác không?

Nó trả lời rất tự-nhiên:

- Nuôi chứ! Không có tiền, con cũng nuôi bác.

- Thật không?

- Thật! Con thương bác như thương bố con vậy.

Một hôm khác, bà vợ bạn tôi nói:

- Hôm qua, cháu Lan nó hỏi tôi: “Mẹ có biết tại sao bác Hiền thương con không?” Tôi chưa kịp trả lời thì nó đã nói: “Tại vì tên con là Lan.”

Nó nói đúng. Vì Thu-Lan, tất cả những người có tên là Lan đều được tôi đối-xử đặc-biệt hơn. Năm mươi năm đã qua đi, không lúc nào tôi không nhớ tới Thu-Lan. Hình-ảnh của Thu-Lan lúc nào cũng tươi-mát, đậm-đà, sống-động. Lúc nào Thu-Lan cũng ở bên tôi. Có khi tôi thấy Thu-Lan ôm đầu tôi, hôn lên trán tôi.

Ngày đó, tôi mười sáu mười bảy, học đệ tứ; người gầy-gò, nhưng ít ốm-đau. Buổi sáng học chữ, buổi chiều học vẽ. Thật ra, tôi chỉ học vẽ vào thứ ba, thứ năm và Chúa-nhật. Buổi chiều thứ hai, thứ tư và thứ sáu, tôi ở nhà. Tôi mê vẽ lắm. Tôi thích vẽ tĩnh-vật và vẽ cảnh. Chỉ cần để cái đàn của anh tôi lên bàn và vài ba cuốn sách hay một cái ấm và mấy cái chén là có thể vẽ được cả tuần-lễ. Vẽ mãi không hết. Vì tôi đã học vẽ từ ngày còn nhỏ, hồi ở Hà-nội, nên tôi vẽ khá dễ-dàng. Nhưng có lẽ vì tôi mê vẽ quá, (mẹ tôi nói với mọi người là tôi có bệnh đăm-mê), nên tôi bị bắt buộc mỗi tháng đem học bạ về, phải đứng từ thứ nhất đến thứ chín, nếu không thì sẽ không được đựng vào cái bút chì hay cục than vẽ, chứ đừng nói tới đi vẽ phong-cảnh vào sáng Chúa-nhật. Mẹ tôi nghiêm lắm, nên chiều tối, ăn cơm xong, tôi cũng cúi mũi vào bài-vở cho tới mười một giờ đêm mới ngủ. Ngày thường cũng vậy mà Chúa-nhật cũng vậy.

Gần như không có lúc nào tôi được nghỉ. Tôi cũng chẳng bao giờ nghĩ đến chuyện nghỉ. Có khi đồng hồ mới chỉ mười giờ bốn lăm, mắt tôi đã díp lại rồi. Cũng may, tôi không phải lo-nghĩ về ăn-mặc. Ăn gì cũng được, mặc thế nào cũng xong. Chỉ có hai việc làm tôi quên hết mọi thứ là làm toán và vẽ. Chưa có một bài toán nào tôi

không làm được. Bài nào bí, đêm nằm mơ thấy nó, sáng hôm sau thế nào cũng có cách. Còn vẽ thì khỏi phải nói. Nếu không bị mẹ tôi bắt buộc phải học chữ, tôi có thể vẽ suốt ngày suốt đêm. Lúc vẽ đã thích, vẽ xong nhìn lại còn thích hơn. Mẹ tôi nói với bố tôi: “Sau này nó mê gái thì bảo nó nhảy vào lửa nó cũng nhảy.”

Hôm nào trong nhà không đủ sáng hay muốn đổi không-khí, tôi ra trước cửa vẽ người qua lại. Thầy tôi gọi là vẽ nhanh, có người gọi là tốc-họa. Lối này giúp người vẽ làm chủ được nét bút của mình, còn làm cho bức tranh linh-động hơn.

Một buổi chiều vào cuối tháng hai, tôi thấy một người mặc quần-áo trắng, đội nón bài thơ, tóc dài ngang lưng; có lẽ bằng tuổi tôi hay lớn hơn một tí. Người đó, đến nhà bên cạnh. Nhà này, thường ngày chỉ có một bà cụ già và đôi vợ chồng chưa có con. Thỉnh-thoảng có một con bé chừng mười tuổi đến thăm bà thăm chú. Người này là ai? Có phải là chị con bé kia không?

Tôi vốn là người nhút-nhát, không dám bắt chuyện với ai. Có ai hỏi, tôi chỉ trả lời cho xong. Nhưng không biết vì sao tôi lại muốn nói với người này. Ước gì cô ta nói với tôi.

Chiều hôm sau, tôi đi học, không biết cô ta có tới không. Hôm sau nữa, vừa thấy bóng, tim tôi như ngừng đập. Tôi nghe thấy tiếng nói sau lưng.

- Bà ơi! Con là Lan đây. Bà mở cửa cho con.

Không có tiếng trả lời. Chắc bà cụ đi vắng. Chưa chắc. Có thể đang ở đằng sau. “Gọi nữa đi!” Người đẹp của tôi tên là Lan. Từ giây-phút đó tôi có cảm-tình với tất cả những người có tên là Lan. Lan gõ nữa. Gõ mạnh hơn. Nói là mạnh hơn, nhưng tôi thấy còn nhẹ quá.

- Bà ơi! Con là Lan đây. Bà có nhà không?

Thêm một lần nữa. Rồi lại thêm một lần nữa. Cuối cùng, Lan quay sang hỏi tôi:

- Có phải em là Hiền không?

Người tôi run lên. Người tôi mong-đợi đang nói với tôi. Tôi đã nói rồi mà. Tôi nhát lắm. Không biết vì nhát hay vì bối-rối cảm-động? Tôi ngẩng mặt lên:

- Dạ.

- Chị tên là Thu-Lan. Bà chị thường nói tới em nên chị biết em vẽ giỏi lắm. Học cũng giỏi mà vẽ cũng giỏi. Em có thấy bà của chị đi đâu không?

- Dạ không.

- Chị gõ cửa đau cả tay mà chả thấy ai ra mở cửa.

- Để em giúp cho.

Tôi gõ mạnh hơn nhiều. Chừng ba bốn lần, thì có tiếng chân người ở trong nhà.

- Cám ơn em.

- Dạ.

Cách một buổi chiều, tôi ra cửa để vẽ. Không đúng; tôi ra chờ Thu-Lan. Lúc đó hình như là ba giờ, Thu-Lan tới. Vừa trông thấy bóng từ xa-xa, cả người tôi nổi gai ốc. Về sau, nhớ lại, tôi vẫn không hiểu tại sao tôi lại như vậy.

Thu-Lan đi qua tôi, mỉm cười với tôi. Nàng mở cửa ngoài, nhưng không vào hiên. Thu-Lan quay lại hỏi tôi:

- Hiền đang vẽ gì đó?

Tôi đưa cho nàng coi.

- Có bao giờ em vẽ chị không?

Tôi lật mấy trang trước.

- Có phải chị đây không?

- Dạ phải.

- Em vẽ đẹp lắm. Hôm nào em vẽ cho chị được không?

- Dạ được.

- Hôm nay chị có chìa khoá nên khỏi phải gõ cửa. Chị thăm bà một lúc, rồi cho chị xem tranh của em nhe!

- Dạ được.

Chừng nửa giờ sau, Thu-Lan trở ra. Tôi vẫn còn đang ngồi vẽ. Nói là vẽ cũng đúng. Nhưng nói là chờ Thu-Lan thì đúng hơn.

- Cho chị xem tranh của em đi!

- Dạ.

- Có ai ở nhà không?

- Có mẹ em.

- Cho chị vào chào bác.

Tôi vào nhà trước, Thu-Lan theo sau. Không cần tôi giới-thiệu, nàng nói với mẹ tôi.

- Thưa bác, con là Thu-Lan, con đến thăm bà con và chú con ở bên cạnh nhà bác.

- Chào cô. Bà cụ có cô cháu gái xinh quá. Năm nay cô bao nhiêu tuổi rồi?

- Thưa bác con mười tám.

- Như vậy thì cô hơn thằng Hiền nhà tôi hai tuổi. Hèn chi cô ra dáng chị lắm. Thế nào? Sắp sửa lấy chồng chưa?

- Thưa bác, bố mẹ con khó lắm. Con còn đang đi học. Con đâu dám nghĩ đến chuyện đó.

- Khó thì khó, bố mẹ nào chẳng muốn con mình có đôi có lứa.

Có lẽ Thu-Lan phải chịu trận với mẹ tôi đến nửa tiếng đồng-hồ. Thu-Lan sinh ra ở Huế. Năm mười tuổi theo bố mẹ vào Sài-gòn. Hiện nay đang học đệ nhị. (Hơn tôi hai lớp.) Nhà ở đường Hùng-Vương, gần trường Pétrus Ký.

- Làm sao cô biết thằng Hiền nhà tôi vẽ giỏi?

- Thưa bác, bà con nói. Bà con nói em Hiền vẽ đã giỏi mà học cũng giỏi. Bà con còn bảo, em Hiền nhờ bác mới giỏi được như vậy.

- Thằng Hiền nhà tôi nhiều tật xấu lắm. Cái tật dễ ghét nhất là đam-mê. Nó mê vẽ từ nhỏ. Nó đòi theo chân thầy nó. Tôi không chịu. Nghề vẽ nghèo lắm. Lúc vẽ, nó quên ăn quên ngủ. Không biết có ai ở bên cạnh. Việc gì xảy ra nó cũng kệ. Người như thế không cho vào khuôn-phép thì hư mất.

- Con cũng thích vẽ lắm mà bố mẹ con không cho con học. Con vừa mới ngó ý với em Hiền cho con xem tranh.

- Nó vẽ chưa được đẹp lắm. Thịnh-thoảng mới có một hai cái coi được. Ngoài tật mê vẽ ra, nó còn không biết bao nhiêu là tật. Hồi trước, nó còn mê cả đàn bầu nữa.

Cuối cùng mẹ tôi bảo tôi:

- Con đưa chị Lan lên gác xem tranh. Nhà đã chật mà chỗ nào cũng đầy tranh. Cái nào xấu thì vất bớt đi.

Thu-Lan nôi lời, nói với tôi:

- Cái nào định vất đi thì để chị giữ giùm cho.

Tôi đưa Thu-Lan lên gác.

Chúng tôi xem từng bức tranh treo trên tường.

- Hiền vẽ cảnh đẹp lắm. Màu sắc tươi. Nét bút mạnh và gọn. Nhưng không có bức tranh nào có người. Bức này có một con trâu. Trằng bé chăn trâu đâu? Hình như em thuộc loại người thích cô-đơn, chấp-nhận sự cô-đơn và vui với sự cô-đơn của mình; đúng không?

Tôi không nói gì.

- Đừng để nó vịn vào mình. Em không thích vẽ người hả?

- Thích chứ. Nhưng không có ai làm mẫu.

Tôi đưa cho Thu-Lan xem mấy bức tranh vẽ ở lớp.

- Chỉ có một ông cụ già này thôi à?

- Thày em nói thuê người mẫu đắt lắm. Ông già này nghèo, nên mới chịu làm mẫu với giá rẻ. Khi nào không có người mẫu thì vẽ tượng.

- Chị làm mẫu cho em, em có vẽ không?

- Có chứ.

- Chị có đủ điều-kiện không?

- Chị đẹp lắm. Mới thấy chị, em đã ngẩn người ra rồi.

- Thật hả?

- Thật. Nhưng làm mẫu khổ lắm chị Lan ạ. Phải ngồi yên, không được động-đậy, không được cựa.

- Đừng lo. Chị kiên-nhẫn lắm. Chừng tuần sau chị tới, có được không?

- Dạ được. Lúc nào cũng được.

*

Thu-Lan đứng hẹn lắm. Bức tranh đầu tiên, nàng mặc áo dài trắng quần đen, tóc để trước ngực. Lan định để tóc xoã ngang lưng. Nhưng tôi không chịu. Tôi nói tóc để ra đằng trước thơ-mộng hơn. Tôi vẽ bốn buổi mới xong, Thu-Lan hài lòng lắm:

- Cho chị mang về cho bố mẹ xem được không?

- Dạ được.

- Chị sẽ trả lại em.

- Nếu chị thích, chị cứ giữ.
 - Tranh của em mà.
 - Em sẽ vẽ bức khác.
 - Có cần chị làm mẫu nữa không?
 - Có chứ. Không có người mẫu vẽ không được.
 - Chị đưa hình cho em.
 - Vẽ như thế không có hồn.
 - Có hồn là gì?
 - Xem tranh phải biết người vẽ có gửi-gắm gì không, có thả hồn vào tranh không. Xem tranh, phải biết người vẽ đối với người mẫu như thế nào. Còn vẽ theo ảnh, không khác gì vẽ truyền-thần. Giống thì có giống nhưng không có hồn.
 - Chị hiểu rồi. Thế trong bức tranh này, người vẽ đối với người mẫu như thế nào?
 - Chị phải hỏi chị chứ! Hôm trước chị nói em là người thích cô-đơn. Em vẽ cảnh, chị hiểu. Em vẽ người, chị cũng phải hiểu. Người này là chị chứ có phải ai xa-lạ đâu.
 - Được rồi; để chị xem em đối với chị như thế nào nhé.
- Lan ngừng lại mấy giây:
- Đúng rồi! Em coi chị như người xa-lạ, không thương mà cũng không ghét; có đúng không?
 - Em để cả tâm-hồn của em vào đó đó. Chị không thấy đôi mắt long-lanh sao? Chị không thấy màu trắng huyền-ảo như mộng sao? Người trong tranh không phải người phàm đâu. Tiên đó! Nếu em có tài em sẽ vẽ chị đẹp hơn nhiều.
 - Chị thấy đẹp lắm rồi.
 - Ở ngoài chị đẹp hơn.
 - Thật không?
 - Thật. Chị là người đẹp nhất mà em đã gặp.
 - Cám ơn em. Thế thì phải ngồi lâu hơn chị cũng chịu. Thường thì mình không bao giờ biết mình như thế nào.
 - Em rất may-mắn được ghi lại vẻ đẹp của chị. Vẻ đẹp mà vừa trông thấy, chân tay em đã bủn-rủn ra rồi.
 - Thật không? Đưa tay chị xem; xem có bủn-rủn không?
- Thu-Lan cầm tay tôi.

- Em dễ thương lắm! Bây giờ, nếu cho em chọn; em chọn bức tranh này hay chọn chị?
- Em chọn chị.
- Tại sao em chọn chị?
- Tại vì em sẽ có bức tranh thứ hai, thứ ba, thứ năm, thứ sáu, thứ bảy, thứ tám... Em sẽ vẽ chị suốt ngày.
- Được rồi. Chị chịu, với một điều-kiện.
- Điều-kiện gì?
- Em phải học giỏi để mẹ khỏi cấm em vẽ.
- Chịu.
- Ngày kia chị đến nữa.

Bức tranh thứ hai, tôi vẽ lâu hơn. Thu-Lan mặc áo cánh màu trắng. Thời đó gọi là áo bà ba. Hình như Thu-Lan thích màu trắng. Có lẽ màu trắng hợp với nước da trắng của Thu-Lan, trắng như trứng gà bóc. Vừa vẽ tôi vừa nghe Thu-Lan nói chuyện.

- Có bao giờ em nghe nói tới Ý-Lan phu-nhân không?
- Vợ vua Thánh-Tông đời Lí. Chính ra phải nói là nguyên-phi của vua Lí-Thánh-Tông.
- Thế-kỉ thứ mấy?
- Thế-kỉ mười một mười hai.
- Đúng. Hiền giỏi lắm. Em có biết tại sao Ý-Lan phu-nhân có tên là Ý-Lan không?
- Tại vì bà ấy đứng bên khóm lan.
- Em có biết chuyện đó không?
- Em chỉ biết đến đó thôi.
- Sự thật, cho tới nay, người ta không biết tên con gái của Ý-Lan phu-nhân là gì. Chỉ biết vào đời Lí-Thánh-Tông, nhà vua đã lớn tuổi mà không có con. Một hôm, vua lấy cớ đi lễ chùa để chọn vợ; lại cho phép dân chúng không phải cúi rạp xuống đất.
- Có nghĩa là cứ việc nhìn mặt vua xem vua đẹp trai hay xấu trai?
- Có thể mới biết cô nào đẹp cô nào xấu.
- Nếu chị ở thời đó, chị có đi xem mặt vua không?
- Chị không ở thời đó, làm sao trả lời được. Chỉ biết, cô nào cũng cố đến gần vua để xem cho rõ; trừ một cô.

- Cái cô cứ đứng ì ở khóm lan.
 - Nói như vậy hơi nặng đó. Thì cứ bảo cô ấy không háo-hức như những cô khác là được rồi.
 - Làm sao Ý-Lan trở thành vợ vua được?
 - Nhà vua nhìn ra xa-xa, thấy một người không cần biết mặt mình thì tò-mò. Cho người tới gọi.
 - Vừa thấy mặt đã hoa cả mắt. Đẹp như tiên giáng-trần.
 - Em đã thấy tiên bao giờ chưa?
 - Thấy rồi. Ở trong sách thì có Giáng-Kiều, Giáng-Hương. Đời xưa thì có Ý-Lan. Đời nay có Thu-Lan.
 - Em đâu có nhất. Chân tay bủn-rủn làm sao nói được như vậy.
 - Em chỉ nói sự thật thôi. Người nhất hay không nhất tùy-thuộc vào phản-ứng của giây-phút đầu tiên. Lúc mới gặp em, chị không thấy sao?
 - Thấy chứ. Vì thế chị mới muốn xem tranh của em.
 - Mẹ em nói ở đời này có thiếu gì người đẹp. Nhưng gặp người nào mình thấy đẹp, đẹp thật là đẹp, đẹp đến độ bị hớp hồn, là có duyên. Nếu may-mắn thì có duyên-phận với nhau.
 - Bị hớp hồn là gì?
 - Là như.. như khi em thấy chị lần đầu.
 - Thật không?
 - Thật chứ. Những gì em nói với chị là sự thật.
- Sợ Lan hỏi nữa, tôi sẽ lúng-túng, tôi chuyển hướng:
- Chị nói về Ý-Lan phu-nhân nữa đi!
 - Thôi để hôm khác. Phần kế tiếp không thích-hợp với lúc này. Theo sách-vở thì Ý-Lan có tài, biết giúp-đỡ người, nhưng cũng đã làm nhiều điều đáng trách. Chỉ cần biết là bà ta có một đứa con trai nổi tiếng. Đó là vua Lí-Nhân-Tông.

Tôi thích bức tranh thứ ba nhất. Bức tranh dành riêng cho tôi và Thu-Lan.

Hơn một tháng trời mới xong được hai bức tranh. Thu-Lan giữ bức tranh đầu, tôi giữ bức thứ hai.

- Em có cho mẹ xem tranh bao giờ không?

- Ngày nào mẹ em chẳng lên đây quét dọn. Làm sao mà giấu được. Nhưng cũng có mấy bức em không muốn cho mẹ em coi.
- Tại sao vậy?
- Quan-niệm về vẻ đẹp thay-đổi theo từng lớp người, từng lớp tuổi, từng vùng, từng thời. Cái em cho là đẹp có thể mẹ em cho là không đẹp.
- Thí-dụ như cái gì?
- Thí-dụ như người đời xưa bảo răng đen là đẹp, răng trắng không đẹp. Bây giờ, chỉ có mấy người già mới còn răng đen.
- Cái đó thì đúng. Còn cái gì em không muốn cho mẹ xem?
- Em chỉ sợ thôi. Cứ cẩn-thận thì hơn.
- Cái gì vậy?
- Ở trường em có một bức tượng đẹp lắm. Lần nào em vẽ xong cũng được treo lên tường cho mọi người xem. Khi nào có bức mới, em đem bức cũ về.
- Cho chị xem được không?
- Được chứ. Nhưng chị không được nói cho mẹ em biết. Tôi đưa cho Thu-Lan xem mấy bức tranh vẽ tượng một người quỳ, hai tay ôm lên đầu.
- Đẹp quá. Trông như người thật.
- Thầy em nói mấy bức này diễn-tả được vẻ đẹp tinh-khiết của người đàn bà. Nói đúng ra là vẻ đẹp của con gái. Vì người lớn tuổi không đẹp được như thế này.
- Thầy em nói đúng. Nhưng em đã thấy người thật bao giờ chưa mà diễn-tả được vẻ đẹp của con người?
- Chưa mà có. Có mà chưa.
- Em nói sao chị không hiểu?
- Có nghĩa chỉ vài giây ngắn-ngủi.
- Kể cho chị nghe đi.
- Cách đây hai năm, em ở Hà-nội. Gia-đình em ở chung với nhà chủ. Nhà đó có bốn người. Ông bà già, một đứa con gái mười ba và đứa con trai lên mười.
- Đứa con gái làm mẫu cho em hả?
- Không phải. Hồi đó em đã đi học vẽ rồi. Nhưng chỉ vẽ như bây giờ thôi. Mẹ em bảo em kèm toán cho nó. “Minh ở thuê nhà người

ta thì phải chiều con của người ta.” Tối nào em cũng lên phòng nó chùng một tiếng. Có khi lên cả buổi chiều. Nó bạo lắm. Nó kể cho em nghe đủ thứ chuyện. Chuyện gì nó cũng biết. Chuyện gì nó cũng kể. Chuyện gì nó cũng bắt em nghe. Nó còn bắt em làm những điều mà em không thích.

- Nó có đẹp không?

- Đẹp lắm.

- Có đẹp như bức tượng này không?

Tôi gật đầu.

- Rồi sao nữa?

- Thôi để lúc khác em kể tiếp. Bây giờ mình bàn về bức thứ ba.

- Không! Chị muốn nghe. Nghe xong bàn gì mới bàn.

- Khó nói quá!

- Khó cũng phải nói.

- Em sợ chị hiểu lắm.

- Chuyện ngày xưa mà hiểu làm cái gì!?

- Chị bảo em hư.

Lan cười:

- Hư cũng phải nói.

Tôi gãi tai:

- Lúc khác được không?

- Không. Nói đi! Em không nói chị không làm mẩu cho em nữa.

- Chị phải hứa là không được giận em, em mới nói.

- Hứa. Nhưng phải nói thật.

- Được rồi. Em nhớ là một buổi chiều, trời nắng đẹp lắm. Em lên phòng nó, chỉ cho nó làm một bài toán. Nó thông-minh lắm. Nhắc sơ là làm được liền. Như mọi khi thì nó nói chuyện này chuyện kia. Hôm đó, nó đứng dậy. Em định đứng lên theo, thì thấy nó cởi áo ngay trước mặt em. Da nó đẹp lắm, đẹp như mấy bức tranh chị vừa xem. Em nhìn nó. Việc xảy ra quá bất ngờ. Em không nhớ lúc đó em nghĩ gì. Nhưng về sau, em đoán là em nghĩ: nó là con gái mà nó không ngượng thì việc gì mình phải ngượng. Chỉ vài giây sau, nó quay lại. Nó bảo em “Nếu Hiền ngoan, em cho Hiền hôn một cái.” Câu đó làm em bị chạm tự-ái.

- Tại sao lại chạm tự-ái?

- Lúc đó em nghĩ bụng “Mày làm như tao thèm lắm không bằng. Tao đâu có cần.”
- Nó có đẹp không?
- Đẹp lắm!
- Em có nói gì không?
- Em không nói gì hết.
- Em đã đánh mất một cơ-hội. Nó định tỏ tình với em đó.
- Em đâu có biết. Nhưng sau này thì em biết: Nó không hề thương em; em cũng không hề thương nó. Chuyện qua đi, em quên lúc nào cũng không biết. Hôm nay, em xung tội với chị đó. Có tha được không?
- Được.
- Cám ơn chị. Chị hiền hơn ông cha ở toà giải-tội rất nhiều.
- Hồi đó em có xung tội không?
- Có chứ. Không xung tội đâu có được rước lễ.
- Cha bảo sao?
- Ông nói: “Như vậy là con đang cùng với nó trên đường xuống hoả-ngục đó con ạ.” Em sợ quá! Nhưng sau đó, ông có tha tội cho em. Thôi bây giờ mình bàn về bức tranh thứ ba được chưa?
- Được! Em muốn thế nào?
- Chị có muốn giống bức tượng này không?
- Muốn thì có muốn; nhưng không thực-hiện được.
- Tại sao vậy?
- Thứ nhất chị không đủ sức quỳ lâu như vậy. Thứ hai, không biết lúc nào mẹ lên.
- Em để bức tranh chị mặc áo cánh ở trước mặt. Lúc mẹ em lên, em sẽ làm như đang vẽ.
- Không được đâu.
- Thế thì em sẽ vẽ chị ngồi chải đầu. Em thích mái tóc của chị. Vừa đen, vừa dài, vừa mượt.
- Ngồi chải tóc cũng thơ-mộng lắm chứ.
- Chị muốn ngồi ở ghé hay ngồi lên chiếu?
- Ngồi ở ghé.
- Chị ngồi thử đi.

Thu-Lan ngồi trên ghế, trước bàn học của tôi. Mái tóc thề thả trước ngực, tay cầm lược ngà chải nhẹ-nhẹ.

- Như thế đẹp lắm.

Vừa nói xong, tôi đổi ý liền:

- Đẹp, nhưng không tự-nhiên. Mặc như vậy chẳng khác gì đã chải đầu xong rồi. Chải xong rồi, chải nữa làm gì. Chị thấy không? Chị có mặc áo lót hở vai không?

- Có.

- Chị cởi áo ngoài ra đi.

Thu-Lan cởi áo ngoài ra, để ngay bên cạnh:

- Để đây phòng khi mẹ lên, chị mặc vào kịp.

- Mặc như thế này trông cũng được. Nhưng em không thích giải yếm.

- Bỏ nó đi.

- Em chưa giỏi như vậy đâu. Da thịt con người khó vẽ lắm. Nhìn tận mắt mà còn không vẽ được, nói gì đến chuyện bỏ cái này bỏ cái kia. Chị cởi ra cho em được không?

- Cởi ra để đâu bây giờ?

- Để trong ví.

- Ví chị nhỏ lắm.

- Để em giữ cho.

- Lỡ mẹ thấy thì sao?

- Em để vào tủ quần-áo của em. Em sẽ để ở dưới cùng.

Tôi nhìn Thu-Lan cởi chiếc áo lót.

- Để em giữ cho.

- Chị sẽ mặc lại.

- Em sẽ đưa cho chị.

Thu-Lan cởi yếm.

Mắt tôi hoa lên. Chân tay bủn-rủn, đứng không vững. Không ngờ Thu-Lan lại tự-nhiên như vậy.

- Chị có thấy em run lên không?

- Chị cũng vậy.

Giọng nói nhẹ và âm lại thật-thà làm tôi cuống thêm. Tôi chưa bao giờ được đứng gần ai như thế này. Thu-Lan nắm lấy tay tôi:

- Có thấy chị run không?

- Thấy. Chị run, em cũng run.
- Mình có làm gì sai-quấy không?
- Trên thế-giới này đã có bao nhiêu là bức tranh khoả-thân. Không biết họ có run như mình không?
- Chắc là cũng có. Em nói chị là tiên; mà sao em lại run?
- Em cũng không biết. Có lẽ tiên còn làm cho em run hơn. Khi nào trông thấy chỗ em thích là chân tay bủn-rủn.
- Đưa áo lót cho chị.
- Cho em vẽ một lúc như thế này được không?
- Lỡ mẹ lên thì chết.
- Thì chị mặc áo vào.
- Một lúc thôi nhé.
- Dạ

Tôi vừa vẽ vừa run. Mãi sau này tôi mới biết cái cảm-giác này giống như người say rượu.

Thu-Lan dặn tôi:

- Nhớ nói khẽ thôi nhé. Đã cài cửa chưa?
- Em cài rồi. Bao giờ lên đây em cũng cài cửa cẩn-thận.
- Ra xem lại đi!

Tôi ra cửa.

- Cài chưa?
- Cài rồi.
- Để bức tranh có áo ở trước mặt đi.
- Em để rồi. Chị làm em sợ quá à!
- Chị cũng sợ.
- Mình có làm gì quá đáng đâu!
- Em không thấy mình quá đáng; nhưng mọi người sẽ bảo mình là quá đáng. Thôi vẽ đi.

Chừng mấy phút sau, Thu-Lan hỏi tôi:

- Em đã vẽ ai như thế này chưa?
- Có ai làm mẫu cho em đâu.
- Con bé ở Hà-nội?
- Em chưa kịp nói nó đã bỏ em rồi.
- Tại sao nó bỏ em?
- Có một lần nó bảo em “lớn đầu mà chẳng biết gì hết”.

- Em có hiểu nó nói gì không?
- Không. Em chỉ đoán thôi. Chị nhớ chải nhẹ-nhẹ; kéo đầu đầu đó!
- Yên trí! Nhưng có điều chị phải nhắc-nhở em là chị hơn em hai tuổi. Chị cũng không phải là loại con gái như mẹ nói đâu.
- Em biết. Chị là tiên mà.

Hôm đó, tôi vẽ xong bức tranh than tôi yêu-thích nhất. Thu-Lan có làn da ngà trắng ngần, mịn-màng, tóc dài óng-ả, vừa soi gương vừa chải đầu.

- Nhớ đừng đưa cho ai xem.
- Em đâu có dại. Em chỉ để dành cho em và cho chị thôi. Chị là người em thương nhất ở cõi đời này.
- Còn mẹ thì sao? Em có thương mẹ không?
- Thương chứ. Em thương mẹ em, nhưng em sợ. Còn chị, em thương mà em dám đến gần, em dám nói.
- Chị cũng thương em vậy.

Mặc áo xong, Thu-Lan nhón chân lên hôn nhẹ lên trán tôi.

- Em hôn trán chị được không?
- Lan gật đầu.

*

Mấy hôm liền, tôi dự-tính sẽ vẽ Thu-Lan bằng sơn dầu thì bỗng có chuyện bất ngờ xảy ra. Ở đời có nhiều việc không thể tránh được. Muốn tránh cũng không tránh được. “Tránh sao cho khỏi số trời!?” Buổi trưa, trên đường đi học về, tôi định bụng ăn cơm xong sẽ mang bức tranh mới vẽ ra ngắm cho đã mắt. Không có gì sượng cho bằng được ngắm người mình thương. Hèn chi người Việt-Nam mới có câu “Vợ đẹp nhất ở trên đời.” Từ giây-phút được nhìn thấy chỗ tôi thích nhất, lúc nào tôi cũng ôm hi-vọng Thu-Lan sẽ là vợ tôi. Mẹ tôi nói: Ngày xưa có một người con gái ra đường bị con trai chọc-gheo nắm chặt cổ tay. Cô ta cho như thế là bị xâm-phạm trinh-tiết, về nhà lấy dao chặt đứt tay. Thu-Lan đã cầm tay tôi xem tôi có run không. Thu-Lan đã hôn lên trán tôi. Tôi cũng đã hôn lên

trán Thu-Lan. Như thế tức là chúng tôi đã ước-hẹn với nhau rồi. Chẳng phải sao!?

Vừa dựng xe đạp ở gần chậu hoa mai, mở cửa bước vào nhà, tôi trông thấy ông anh lớn của tôi đang ngồi nói chuyện với mẹ tôi.

- Thưa mẹ, con đã về. Thưa anh, em đã về.

- Mới đi học về hả?

- Dạ.

- Lại đây tao xem đã lớn chưa.

Tôi líu-ríu đến gần. Tôi sợ ông anh này lắm. Hồi ông ấy còn ở nhà, mỗi lần ăn xong, tôi phải lấy khăn cho ông ấy lau mặt, phải lấy tăm lấy nước. Có khi chẳng có lỗi gì cũng bắt nằm ra quất mấy roi.

- Lớn rồi. Mới nửa năm mà trông khác hẳn. Đã biết vẽ con gái chưa?

Mẹ tôi trả lời giùm:

- Biết rồi.

- Con đó bao nhiêu tuổi hả mày?

Mẹ tôi vẫn trả lời cho tôi:

- Mười tám. Hơn thằng này hai tuổi.

- Phải cẩn-thận lắm mới được. Gái hơn hai, trai hơn một. Khó thoát lắm.

- Con này ra dáng đàn chị lắm. Một điều xưng chị, hai điều gọi em.

- Mẹ cứ tin chúng nó thì có ngày đồ thóc giống ra mà ăn.

- Con bé này là cháu của bà cụ nhà bên cạnh. Con nhà tử-tế, có ăn học đàn-hoàng. Không sao đâu.

Anh tôi được nghỉ phép một tuần. Thật là khổ! “Vừa vào tới cõi tiên đã bị đuổi về trần-thế.”

Tôi ăn mát cả ngon. Còn mẹ tôi thì vui lắm. Đứa con trai cung về thăm nhà, ai mà chẳng vui. Tôi phải làm gì bây giờ? Một tuần không được vẽ Thu-Lan thì tôi sẽ héo-hon mà chết.

Tôi chạy ra chạy vào không biết bao nhiêu lần.

- Thằng Hiền làm sao mà cứ như gà mắc đẻ vậy hả mẹ?

- Hỏi nó thì biết. Chắc là nó ăn phải cái gì đó!

Tôi ngượng quá, bỏ chạy lên gác.

“Sao lâu quá!? Mãi không chịu đến!?”

Càng chờ càng thấy lâu. Nên vừa thấy bóng áo trắng ở đầu đường, tôi đã vội-vàng lò-rò xuống nhà; cố làm ra vẻ bình-thường. Mẹ tôi và anh tôi vẫn còn nói chuyện ở nhà trong. Tôi mở cửa nhẹ-nhẹ, bước ra ngoài. Vừa lúc Thu-Lan mở cửa ngoài hiên. Tôi rón-rén theo sau. Thu-Lan trông thấy:

- Hiền làm gì vậy?
- Em muốn nói với chị một câu. Một câu thôi.
- Tí nữa chị sang.
- Anh em mới về.

Vừa lúc đó thì bà của Thu-Lan ra mở cửa – có lẽ bà cũng đang chờ cháu.

Thu-Lan chào bà:

- Thưa bà ạ. Con vừa tới đầu đường thì guốc của con bị cái gì đó. Tí nữa thì bị treo chân. Chắc là tuột đinh. Con nhờ em Hiền đóng lại cho con. Nhà mình có búa không bà?

- Có đó. Để bà đi lấy.

Thu-Lan quay lại nói với tôi:

- Vào đây giúp chị đi em!

Đúng là biến-báo như thần.

Chúng tôi theo bà cụ vào nhà sau. Nhà này và nhà tôi ở gần nhau, kiểu giống nhau, nên tôi thấy quen-thuộc lắm. Có lẽ vì tôi hay đứng trên gác nhìn sang nên biết hết mọi nơi mọi chỗ.

- Búa đây. Có cần đinh không? Nếu cần thì trong hộp này này.
- Cám ơn bà.

Thu-Lan cầm búa đưa cho tôi. Nàng ngồi xuống cái ghế mây gần bếp, tháo guốc bên chân phải:

- Em xem giùm chị xem nó hỏng chỗ nào.

Tôi cầm chiếc guốc, nhìn hai bên quai. Bà cụ lên nhà trên. Thu-Lan nháy một cái:

- Chị có thông-minh không?

Tôi gật đầu, mỉm cười:

- Nhất ở trên đời!
- Có lo được việc nhà không?

- Được. Chị còn giỏi hơn mẹ em nữa. “Hậu-sinh khả úy.” Nếu mẹ em biết, mẹ em thích lắm.

- Đừng nói vội. Đợi sau này đã.

Lan lấy nước rửa chân. Nàng nhắc tôi:

- Ngồi xuống đống đống mấy cái đi. Mau lên! Đống nhẹ-nhẹ thôi. Đừng làm “lợn lành hoá lợn què.” Ở nhà có chuyện gì vậy?

- Ông anh em về thăm nhà một tuần-lễ. Ông ấy ở chung phòng với em. Không vẽ được.

- Thì để tuần sau.

- Phải chờ đến tuần sau thì em phát điên mất.

- Gắng đi. Mẹ nói Hiền mắc bệnh đăm-mê đó. Dính vào người đăm-mê khổ lắm. Em có biết chuyện Nguyễn-Công-Trứ bán vợ không?

Tôi gật đầu:

- Em không bán chị đâu.

- Ai mà tin được.

- Đợi đó mà coi. Em đã nói thì em giữ lời. Chị đừng lo.

Tôi để guốc xuống dưới chân phải của Lan; đưa lưng về phía nhà trên, phòng hồ bà của Thu-Lan xuống; nói lớn hơn:

- Chị thử xem đã được chưa?

Lan cho chân vào guốc, đứng lên, nhún-nhún mấy cái.

- Hình như hơi chặt một tí.

Tôi bóp chân Lan nhẹ-nhẹ.

Lan cúi xuống, nói nhỏ:

- Đừng lợi-dụng thời-cơ.

- Em cần thuốc an-thần. Chờ một tuần lâu lắm.

- Hiền biết Tàu phù nói sao không? “Nhất nhật bất kiến như tam thu hề.” Yên tâm đi! Mỗi ngày chị đến một lần.

Tôi ngẩng mặt lên nhìn Lan:

- Cho em hôn chân một cái.

Lan ngồi xuống, hai tay nắm vào mép ghế.

- Nhẹ thôi.

Tôi cầm chân Lan lên môi, hôn lướt lên mu bàn chân. Người đẹp, chân cũng xinh. Hai gót đo-đỏ màu cánh sen.

- Nhẹ-nhẹ thôi.

Tôi nhả từng ngón chân. Hết chân phải sang chân trái.

- Về đi kéo bà xuống.

Tôi đứng dậy. Cầm hai tay Thu-Lan đứng lên theo.

Tôi hôn lên trán Thu-Lan.

- Thôi em về.

Mới quay đi bước được hai bước, tôi lại quay lại. Lan hỏi:

- Cái gì nữa?

Chẳng nói chẳng rằng, tôi bế thốc Lan lên.

- Làm gì vậy!?

- Không có chị, em điên mất.

*

- Em nó đang ở trên gác. Để bác mở cửa cho.

Tôi nghe thấy rõ tiếng mẹ tôi. Không biết mẹ tôi nói với ai.

Có tiếng cài cửa, bước chân rón-rén. Tôi nhắm mắt chờ-đợi. Ai vậy?

Không thấy tiếng động. Chắc người nào tưởng tôi ngủ nên không lên tiếng. Nhất định là thằng Hiền. Thằng này hay đến hỏi bài. Tôi cảm thấy âm-âm ở má bên phải. Mùi thơm nhẹ.

- Có chét được không? Ôm thật hay ôm giả đó?

Tôi cố mở mắt ra.

Lan cười:

- Còn mở mắt ra được thì không sao! Tưởng là nói chơi mà ôm thật hả? Cảm cúm hay tương-tư?

Tôi phều-phào:

- Em nhớ chị quá!

- Có cần “mời nàng sắc thuốc hộ cho”¹ không?

Tôi gật đầu.

- Thời buổi này chẳng có ai uống thuốc Nam thuốc Bắc; lấy gì mà sắc đây!?

- Tóc chị.

- Đã gần đất xa trời rồi mà còn đòi-hỏi.

Thu-Lan cầm cổ tay tôi bắt mạch:

- Tại sao ôm? Thú thật đi! Có phải ra nắng không đội mũ không?

¹ Truyện Trương-Chi của tác-giả vô-danh.

Tôi lắc đầu.

- Mấy hôm nay có gặp cô nào không?
- Nếu gặp thì đã không ốm.
- Đi đâu mà không gặp?
- Đi tìm chị.
- Chị xin lỗi. Có mấy người bà con ở Huế vào chơi. Phải đi từ sáng tới tối.
- Chị nói nhà ở đường Hùng-Vương mà sao không thấy!?
- Sao mà thấy được!? Chị đi cả ngày. Hiền có biết nhà chị không?
- Nhà nào em cũng tìm.
- Có hỏi ai không?
- Không. Em đâu dám. Chỉ cầu may thôi.
- Thế thì ốm là phải rồi. Khu nhà chị đông lắm. Biết nhà nào mà tìm!?

Tôi cầm tay Thu-Lan:

- Nếu em chết, chị có khóc không?

Lan gật đầu.

- Em không được chết! Em chết thì chị cũng chết. Chịu khó uống thuốc đi.
- Chị có biết hồi em mới lớn, em có ý-nghĩ kì lắm không? Nếu em thương ai mà người đó không thương em thì em sẽ làm cho em chết.
- Làm thế để làm gì?
- Để được gần người ta.
- Chết mà làm sao gần người ta được. Em chỉ dở hơi thôi.
- Được chứ. Thân-xác chết, chứ linh-hồn không chết. Người đó đi đâu em theo đó.
- Không cho người ta lấy chồng hả? Yêu thương như thế ích-kì lắm.
- Em không ích-kì. Người đó lấy ai cứ việc lấy.
- Em không ghen hả?
- Linh-hồn không biết ghen.
- Đã biết thương thì biết ghét. Đã biết giận thì biết hờn. Yêu thương ghen-ghét là tính con người. Hiền nói thế là không đúng. Chưa chết làm sao biết được linh-hồn không biết ghen?

- Nếu chị không thương em, em sẽ chết cho chị coi.
 - Thật không?
 - Thật đó. Nếu chị nói chị không thương em, em sẽ héo-hon mà chết.
 - Héo-hon không chết được đâu Hiền ơi!
 - Chết được chứ. Em sẽ làm cho em chết.
 - Đừng nói đại. Em cũng theo đạo Thiên-Chúa đó. Em có biết đạo Thiên-Chúa cấm tự-tử không?
 - Em không tự-tử. Em thiếu gì cách.
 - Cách gì? Nói cho chị nghe coi.
 - Khi người ta thương ai thì người ta sẽ ôm.
 - Em có biết ôm như vậy gọi là gì không?
 - Ôm tương-tư. Khi người ta ôm tương-tư, người ta dễ chết lắm.
 - Thật sao?
 - Thật chứ. Thiếu gì người chết vì ôm tương-tư.
 - Hiền có thấy không?
 - Thấy. Báo đăng thiếu gì.
 - Không phải vì ôm tương-tư đâu. Họ uống thuốc chuột đó. Uống thuốc chuột là tự-tử. Mà tự-tử là có tội với Chúa.
 - Em có cách. Nếu chị không tin, chị cứ nói không thương em đi, em sẽ chết cho chị coi.
 - Đã có bao giờ chị nói chị không thương em không? Em không chết được đâu.
 - Chị có thương em không?
 - Ai mà thương được người mới xa mấy hôm đã nằm liệt giường! Nếu chị không thương em, thì làm sao em chết được đây. Nói cho chị nghe đi. Toàn là chuyện giả-tưởng. Em định hù chị hả? Chị không sợ đâu.
 - Thật đó. Em không hù đâu.
 - Thế thì em chết cách nào đây. Nói đi!
 - Em sẽ ôm như bây giờ. Rồi em sẽ cố gượng như người bình-thường. Người ôm mà gượng quá sức dễ bị gục lắm. Chết rồi, em sẽ theo chị. Chị đi đâu em theo đó.
- Thu-Lan nắm lấy tay tôi, kéo tôi dậy:

- Gượng đi. Gượng càng nhiều càng mất sức nhiều. Rồi chị sẽ cho theo chị. Cố nữa lên. Cố lên!

Mấy ngày không ngồi dậy được. Mà Thu-Lan chỉ kéo một cái tôi ngồi lên được liền.

- Há miệng ra!

Tôi há miệng ra. Thu-Lan mở ví lấy một viên nho-nhỏ - chắc là viên thuốc - bỏ vào miệng tôi.

- Thuốc độc đó. Ngậm cho nó tan đi! Nếu muốn chết sớm, chị cho thêm một viên nữa. Có đắng không?

- Hơi chua-chua.

- Không sợ thuốc độc hả?

Tôi lắc đầu.

Thu-Lan ôm chặt lấy tôi. Nàng nói vào tai tôi:

- Em khờ quá. Chị không muốn em chết đâu.

- Em thương chị lắm. Chị có biết không?

- Biết chứ. Chị cũng thương em vậy. Thôi nằm xuống đi. Chị phải về.

- Chị đừng về. Chị về làm sao em khỏi ốm đây.

- Không sao đâu. Chị đã nói thương em rồi mà. Em đâu có chết được. Nói lời phải giữ lấy lời.

- Chị có muốn em khỏi mau hơn không?

- Muốn.

- Cho em nhìn một cái.

- Cái gì?

Thu-Lan có vẻ ngạc-nhiên lắm. Có lẽ nàng không ngờ tôi lại dám đòi như vậy.

- Một cái thôi!

- Thôi ông ơi. Có voi đòi tiên. Lúc mới thấy, ông bảo tôi là chân tay ông bủn-rủn. Bây giờ ông chưa khoẻ mà chân tay bủn-rủn nữa thì chỉ sớm đi đòi nhà ma thôi. Ai mà dám chiều ông!?

- Em nói thật đó.

- Được rồi. Cố ăn cơm ăn cháo cho đúng giờ. Khi nào khoẻ thì cố gắng mà học. Sắp đến ngày thi rồi. Khi nào thi đỗ, chị sẽ làm mẩu cho em.

- Thật không?

- Thật.

- Không gặp chị, em phát điên mất.

- Khi nào phát điên thì lấy sách-vở ra mà học. Thịnh-thoảng chị sang. Nếu không thấy em học chị sẽ về liền. Chị có cách kiểm-soát. Có thể chị sẽ hỏi mẹ. Nhớ không?

Tôi gật đầu. Thu-Lan cúi xuống, hôn lên trán tôi.

Tôi cầm tay nàng đưa lên môi lên mũi hít mấy cái. Tôi muốn giữ lại hương thơm của người tôi thương. Người tôi thương cũng thương tôi.

Đúng một tháng sau tôi có kết-quả. Tôi còn nhớ hôm đó là ngày mười sáu tháng sáu năm 1956, trên bảng vàng có tên tôi: Phạm-Hải-Hiền. Nói đúng ra, làm gì có bảng vàng ở cõi đời này. Nhưng người xưa gọi như vậy. Nếu đỗ tiến-sĩ thì “võng anh đi trước, võng nàng theo sau.” Tôi sẽ đỗ tiến-sĩ. Đợi đó mà xem. Mẹ tôi bảo muốn vẽ thì phải học. Thi bằng nào phải đỗ bằng đó. Bao giờ đỗ cái bằng cao nhất cũng vẫn phải học. Tôi sẽ làm được. Bảo-đảm. Tôi sẽ đỗ tiến-sĩ để mẹ tôi vừa lòng, để Thu-Lan hãnh-diện vì tôi.

Chiều nay Thu-Lan tới, tôi sẽ báo kết-quả. Tôi sẽ hẹn ngày vẽ bức tranh thứ tư. Lần này, tôi không vẽ than nữa; tôi sẽ vẽ bằng sơn dầu. Tôi muốn vẽ liền hôm nay. Không biết Lan có chịu không? Tôi sẽ diễn-tả được làn da ngọc-ngà của người tôi thương. Lần này, tôi sẽ đòi hôn má. Chắc-chắn hôn má thích hơn hôn trán. Má Thu-Lan hồng-hồng dễ thương lắm. Tóc cũng đẹp. Mắt cũng đẹp. Mắt Thu-Lan hiền thật là hiền. Nếu đôi mắt ấy nhìn tôi thì bảo tôi chết tôi cũng chết. Hôm tôi ốm, Thu-Lan bắt tôi uống thuốc độc tôi đâu có sợ. Không biết là thuốc gì mà Thu-Lan lại bảo là thuốc độc nhỉ? Mẹ tôi nói với bố tôi “Nếu nó mê gái thì bảo nó nhảy vào lửa nó cũng nhảy.” Không biết Thu-Lan có bắt tôi nhảy vào lửa không? Thuốc độc còn uống thì sợ gì lửa. Mẹ tôi nói con gái dơ-dáy lắm mà tôi thấy Thu-Lan thơm ơ là thơm; vừa thơm-tho vừa sạch-sẽ. Da mịn-màng, ấm-áp. Ước gì tôi được chạm vào chỗ tôi thích nhất. Không biết Thu-Lan có chịu không?

Tôi lúi-lũi vào nhà.

- Thưa mẹ con đã về.

- Đã có kết-quả chưa?
 - Thừa mẹ có rồi.
 - Có đồ không?
 - Dạ.
 - Dạ dịp cái gì! Nói mau lên. Tao ghét nhất đứa ỡm-ờ.
 - Con của mẹ đâu có phải là đồ bỏ.
 - Thì nói là đồ đi! Có đúng là đồ không?
 - Thừa mẹ vâng.
 - Ra đây mẹ ôm một cái. Con ngoan lắm. Nhưng mẹ ghét cái tính ỡm-ờ của con. Không biết con Lan nó có chịu nổi con không? Nó có còn làm mẫu cho con nữa không?
 - Thừa mẹ chắc là còn.
 - Bây giờ đi chơi hay ở nhà chờ nó?
 - Con ở nhà.
 - Nhớ là nó hơn con hai tuổi đó.
 - Thừa mẹ con nhớ.
- Ba giờ Thu-Lan tới. Nàng vào thăm bà không đầy năm phút đã sang nhà tôi. Thu-Lan chào mẹ tôi:
- Thừa bác ạ.
 - Chị Lan hả? Đã lâu không thấy con tới. Bác với em Hải-Hiền vừa nhắc tới con xong. Nó chờ con từ nãy đến giờ. Bảo nó đi chơi thì nó không chịu. Thôi hai con lên gác đi!
- Tôi đưa Thu-Lan lên gác.
- Cài cửa lại đi Hiền!
 - Em cài rồi.
 - Mình lại đằng kia cho kín-đáo.
- Tôi riu-ríu đi theo.
- Hôm nay em định vẽ bức tranh lớn hơn. Có thể mất bốn buổi.
 - Chị có việc muốn nói với em.
- Thu-Lan ngồi xuống ghé. Dáng mỏi-mệt.
- Chị có chuyện không vui hả?
 - Không những là không vui còn làm thay-đổi cả đời chị nữa.
- Rồi Thu-Lan đứng dậy, bảo tôi:
- Cúi đầu xuống.

Hai tay nàng ôm đầu tôi, hôn vào trán tôi. Nàng để môi trên trán tôi đến mấy giây mới buông ra:

- Mừng em thi đỗ.
 - Sao chị biết?
 - Nhìn mặt thì biết. Mùa hè này em định làm gì?
- Tôi không trả lời câu hỏi của Lan.
- Chị có mừng cho em cái gì không?
 - Chị đã mừng rồi mà!
 - Chỉ có thể thôi đâu có đủ?
 - Em muốn gì nữa? Có muốn hôn trán không?
 - Vừa hôn trán vừa hôn má được không?
 - Được.

Thu-Lan ngẩng mặt lên, nhắm mắt lại. Tôi bắt chước nàng. Hai tay ôm hai má, đặt môi lên trán một lúc khá lâu. Chừng nửa phút. Rồi chuyển xuống má bên trái. Tôi nói thật khẽ:

- Chị Lan yêu-quý của em. Em thương chị lắm.

Tôi hôn sang má bên phải.

- Em muốn sống với chị suốt đời. Chị có chịu không?

Hai tay Lan quàng lưng tôi, ôm thật chặt. Tôi thấy môi tôi mẩn-mẩn, ươn-ướt. Tôi nhìn vào mắt nàng:

- Tại sao chị khóc? Em có làm gì cho chị buồn không?

Thu-Lan gật đầu, bảo tôi:

- Ngồi xuống đây. Chị muốn biết ý-kiến của em. Việc này quan-trọng lắm. Chị hỏi cái gì thì trả lời cái đó. Phải nói thật. Biết thì nói là biết, không biết thì nói là không biết. Làm được thì nói là làm được, không làm được thì nói là không làm được. Không được nói nước đôi. Chịu không?

- Việc gì mà nghiêm-trọng quá vậy? Chị làm em ớn xương sống. Nhưng không sao, chị bảo em nhảy vào lửa em còn nhảy. Cái gì em cũng làm hết. Lúc mới nghe kết-quả, em nghĩ tới chị. Bao giờ em đỗ tiến-sĩ, chị sẽ là người ngồi võng theo sau.

- Chị cũng mong như vậy. Đã bao nhiêu đêm chị mơ-ước được như vậy. Chị biết em là người có chí, thế nào em cũng thực-hiện được. Chỉ sợ lúc em đỗ tiến-sĩ thì em đã quên chị từ lâu rồi.

Thu-Lan ngừng lại, rồi tiếp:

- Bây giờ chị hỏi em câu thứ nhất. Nghe cho kĩ. Suy-nghĩ cẩn-thận rồi mới được trả lời.

Thu-Lan nhìn vào mắt tôi, nắm chặt tay tôi:

- Em có thương chị không? Em có muốn sống với chị suốt đời không?

Đôi mắt ấy tha-thiết quá, giọng nói ấy quan-trọng quá, làm tôi sợ, sợ mình trả lời không đúng ý người mình thương. “Sự thật bao giờ cũng hơn”:

- Có. Đó là mơ-ước của em.

- Có thực là em muốn sống với chị suốt đời không? Chị hơn em hai tuổi đó.

- Đâu có sao. Gái hơn hai, trai hơn một. Ai chẳng biết như vậy.

- Không sợ người ta cười hả?

- “Cười hở mười cái răng.” Em chỉ sợ làm cho chị buồn thôi. Cách đây một nhà, vợ hơn chồng mười bốn tuổi mà yên-ấm thuận-hoà hơn mấy nhà kia nhiều lắm. Chị có thấy vậy không?

Thu-Lan gật đầu. Được thể, tôi nói tiếp:

- Mẹ em còn kể ngày xưa bao nhiêu người vợ mười ba mười bốn chồng mới lên tám lên chín mà tới già vẫn thương nhau.

Thu-Lan cười:

- “Bồng-bồng bé chồng đi chơi. Đi qua vũng lội đánh rơi mất chồng.”² Cho chị bé Hiền một cái được không?

- Em bé chị thì có. Em cao hơn chị, nặng hơn chị, làm sao chị bé em được. Hôm ở nhà bà, em thấy chị nhẹ bồng. Nếu em không sợ bà xuống, thì em đã bế bồng chị lên chạy khắp nhà rồi.

- Nghèo mà ham!

- Em nghèo tiền nghèo của, nhưng lòng em hiền-hoà mênh-mông như tên em vậy. Tim em lúc nào cũng rộng mở. Chị có muốn vào không?

Thu-Lan véo má tôi:

- Vào rồi. Thấy con bé ở Hà-nội.

- Không có đâu! Nó không thương em; em không thương nó; làm sao mà có được. Chắc là chị đó. Hôm trước chị nói mình không

² Ca-dao

bao giờ được thấy hình-dáng thực của mình, nên chị không nhận ra chị đó thôi.

Thu-Lan bảo tôi:

- Nhắm mắt lại.

Tôi nhắm mắt.

Nàng hôn nhẹ lên môi tôi.

- Mở mắt ra.

- Cho em hôn như chị được không?

Thu-Lan gật đầu.

Tôi đặt môi lên môi nàng, hôn nhẹ như nàng hôn tôi. Tôi hít một cái.

- Em thương chị lắm! Chị có muốn sống với em suốt đời không?

- Muốn.

- Chị có dám hứa không?

Thu-Lan gật gật mấy cái, rồi lại lắc lắc mấy cái.

Mặt tôi thân ra. Tôi hỏi Lan:

- Tại sao vậy? Em thương chị không đủ sao?

- Đủ. Nhiều hơn đủ nữa. Nhưng...

- Nhưng sao? Em không phải là người chồng tốt sao?

- Chị tin sau này em là người chồng tốt. Chị tin chắc như vậy.

Nhưng hiện nay em chưa biết làm chồng.

- Em biết. Bảo-đảm là em biết. Làm chồng thì phải biết hi-sinh cho gia-đình, hi-sinh cho vợ cho con. Không được vũ-phu, không được đánh đập con cái. Không được...

- Đúng! Ai dạy Hiền mà hay quá vậy?

- Em nghe thấy mẹ em nói.

- Những cái đó là sau này, là tương-lai. Còn hiện nay, em có biết làm chồng không?

- Biết.

- Em muốn có mấy con?

- Bốn đứa. Hai trai hai gái. Con gái giống chị. Con trai giống em.

- Chị muốn cả bốn đứa giống chị. Giống em cù-lần lắm. Làm thế nào để có con cũng không biết!

- Biết chứ. Mẹ em nói người bình-thường ôm nhau chừng vài lần là có con. Có người chỉ một lần cũng đã có con rồi.

- Thế thì em sắp có đũa đầu lòng. Sửa-soạn tâm-lí đi! Mình đã ôm nhau mấy lần, em có nhớ không? Em muốn con em là trai hay gái?

- Gái.

- Chị sẽ đẻ con gái cho em. Có cần nói cho mẹ biết không?

- Em sẽ tìm cách.

- Nhớ chờ lúc mẹ vui hăng nói. Phải lựa lời cho thật khéo. Chưa hỏi chưa cưới đã có con, mẹ sẽ giận lắm đó. Hay thôi. Chờ chị bảo nói hăng nói. Nhớ không?

Tôi gật đầu.

- Chị hỏi lại em: Em có thương chị không?

- Thương lắm!

- Chị cũng thương em!

Lan ngừng lại một hai giây, nói tiếp:

- Em thương chị, chị thương em; nếu chúng mình được sống với nhau suốt đời thì sướng biết mấy!

Giọng như muốn khóc.

- Có chuyện gì không chị? Nói cho em biết đi! Em lo cho.

- Khó lắm Hiền ạ! Chị có muốn như thế này đâu! Nhưng thôi. Mọi việc rồi sẽ qua đi. Có phải không? Hi-vọng là không đến nỗi thâm lắm.

Đột-nhiên, Thu-Lan nắm tay tôi, vui trở lại:

- Chúng mình thương nhau. Em thấy không? Em sẽ là chồng, chị là vợ.

Tôi gật đầu. Lan nói tiếp:

- Hôm nay là ngày cưới của chúng mình. Họ-hàng khách-khứa đã về hết. Chúng mình dẫn nhau lên phòng riêng. Chỗ này này, ngay bây giờ. Em phải làm gì để tỏ ra mình là chồng?

Tôi gãi tai:

- Để em hỏi mẹ. Hay là hỏi chị đi! Hỏi chị dễ hơn. Chị có biết không?

- Biết.

- Vợ chỉ cho chồng đi! Đi mà!

Tôi lắc vai Lan.

- Chuyện vợ chồng là chuyện tự-nhiên, không phải dạy cũng biết. Nếu phải dạy tức là chưa tới tuổi lấy vợ.

- Tới tuổi rồi mà! Em mười sáu rồi.
 - Ông chồng con nít của tôi ơi. Ông mười bảy rồi đó. Không phải mười sáu nữa đâu. Lúc mới học đệ tứ thì ông mười sáu. Bây giờ ông đã trung-học phổ-thông rồi.
 - Thế thì càng tốt. Vua Lê-Thái-Tông, năm mười lăm đã có mấy vợ.
 - Vì thế mới chết sớm.
 - Em chỉ định nói là em đã tới tuổi lấy vợ.
 - Theo luật-pháp thì tới tuổi. Nhưng trên thực-tế thì chưa biết gì.
 - Em biết.
 - Biết gì? Ông biết mà từ nãy đến giờ chỉ cãi nhau với vợ. Ông có khác gì thằng bé tám tuổi trong chuyện “Vợ Chồng Trẻ con” của Tô-Hoài đâu!?
 - Chị chỉ cho em đi.
 - Có biết ôm vợ không?
 - Biết.
- Tôi quàng vai Thu-Lan.
- Tiếp-tục đi!
- Tôi hôn lên trán Thu-Lan. Hôn lên má, lướt xuống môi, xuống cằm, xuống cổ. Thu-Lan ngẩng đầu lên. Tôi cởi một khuy áo. Tôi hỏi:
- Vợ xinh ơi! Cho nhìn một cái đực không?
 - Đã là vợ chồng thì phải hoà-hợp cả tinh-thần lẫn thể-xác. Nếu vì thương-yêu thì đực. Còn nếu chỉ vì ham-muốn thì không đực.
 - Vì cả thương-yêu lẫn lòng thành muốn chiêm-ngưỡng vẻ đẹp của trời đất.
 - Chồng thương vợ là một bổn-phận thiêng-liêng đã được luật đòi luật đạo bảo-vệ. Hiền có làm sai bổn-phận không?
 - Không.
 - Thế thì đực.
- Tôi cởi thêm khuy thứ hai.
- Hiền còn ở Hà-nội, nhà nhiều ánh sáng hơn nhà này. Thỉnh-thoảng, mẹ em ngủ trưa, em nhìn qua kẽ hở giữa hai khuy áo. Em thích lắm, nhưng chỉ sợ mẹ em biết thôi.
 - Hiền hư quá à!

- Em xưng tội với chị đó. Có tha được không? Chẳng lẽ con nhìn vú mẹ mà cũng hư sao? Không có vú mẹ làm sao mà lớn được? Còn những người làm tượng khoả-thân, những người vẽ tranh khoả-thân, người nào chị cũng cho là hư hả!?

- Người ta thì không hư, nhưng Hiền thì hư.

- Sao chị khó với em vậy!?

- Chị nói Hiền hư tức là Hiền hư. Chồng không được cãi vợ. Muốn gia-đình yên-ấm, vợ bảo sao chồng phải nghe vậy.

- Thật vậy sao? Hèn chi bố em không bao giờ cãi mẹ em. Mẹ em quyết-định hết mọi việc.

- Thấy chưa!?! Chị nói có sai đâu!

Tối khuy thứ ba, tôi thấy yếm màu trắng. Hương thơm thoang-thoảng mùi hoa cau. Tôi run quá là run! Tay chạm vào giải yếm.

- Chị cởi ra cho em được không?

- Chồng mà không biết cởi yếm vợ thì làm chồng sao được!

- Lần đầu mà.

Thu-Lan vòng hai tay ra đằng sau, luồn vào trong áo. (Sau này tôi mới biết là tháo khuy.) Trông thật là dễ thương. Hình như cử-chỉ nào của Thu-Lan cũng dễ thương hết. Làm gì cũng dễ thương, nói gì cũng dễ thương. Tưởng thế là xong, nhưng chưa xong, Lan đưa tay phải về phía trước, cho vào vai trái. Tôi theo-dõi từng động-tác.

- Để em thử bên này.

Tôi lúng-túng mãi mà không được.

Chợt có tiếng chuông đồng-hồ điểm bốn giờ.

- Chị phải về. Mẹ chị cho đi đến giờ này thôi. Sau này, nếu có khi nào oán-trách chị, thì nhớ ngày hôm nay, chị đã muốn làm vợ em rồi. Chúng mình đã là vợ chồng. Nhớ không? Hứa đi!

- Hứa. Em sẽ không bao giờ quên đâu.

Thu-Lan đứng dậy. Tôi cũng đứng dậy:

- Cho em nhìn một cái được không?

Thu-Lan cởi áo. Chậm-rãi. Tôi cúi xuống. Thời-gian như ngừng lại. Tôi nghe thấy tiếng tim đập; của Lan hay của tôi? Có lẽ cả hai. Khi cổ áo tới bờ vai. Tôi ôm Lan; hít nhẹ lên cổ, lên ngực. Đang lúc mơ-màng, tôi thấy Lan run-run, mới cuống lên:

- Em làm cho chị sợ phải không? Em ngừng liền. Em xin lỗi chị.

Nhìn vào mắt Thu-Lan, tôi thấy hai dòng nước chảy dài. Tôi hôn lên má nàng.

- Em hứa sẽ không bao giờ làm cho chị buồn nữa. Em hứa.
- Lan không muốn thế này đâu. Lan đau-khổ lắm, Hiền biết không?
- Em không làm nữa. Em xin lỗi. Chị đừng khóc.

Tôi mặc áo lại cho Lan.

Trước khi tới cầu thang, Lan ôm chặt lấy tôi.

- Ôm Lan đi!

Tôi nghe theo. Lan hôn lên mắt tôi, môi tôi; nói vào tai tôi:

- Ước gì chúng mình ở bên nhau suốt đời!

Chúng tôi xuống nhà dưới. Lan vừa đi vừa chùi nước mắt.